

Số: 65/QĐ-HĐXT

Tây Ninh, ngày 14 tháng 06 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế xét tuyển viên chức sự nghiệp năm 2016

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
CHI CỤC VĂN THƯ - LƯU TRỮ**

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ Ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Quyết định số 31/QĐ-CCVTLT ngày 30 tháng 03 năm 2016 của Chi cục trưởng Chi cục Văn thư – Lưu trữ về việc Thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức sự nghiệp năm 2016;

Xét đề nghị của Phó Chủ tịch Hội đồng xét tuyển viên chức sự nghiệp năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tuyển viên chức sự nghiệp năm 2016 của Chi cục Văn thư – Lưu trữ;

Điều 2. Các thành viên Hội đồng, thành viên ban kiểm tra, sát hạch và thành viên Ban giám sát xét tuyển viên chức sự nghiệp năm 2016, các ứng viên dự xét tuyển căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, HĐXTVC.



CHI CỤC TRƯỞNG

Lưu Văn Kiên

Tây Ninh, ngày 14 tháng 06 năm 2016



QUY CHẾ

Xét tuyển viên chức năm 2016 của Chi cục Văn thư – Lưu trữ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 65/QĐ-HĐXT, ngày 14/6/2016
của Chủ tịch Hội đồng xét tuyển viên chức)

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc xét, công nhận kết quả trúng tuyển viên chức năm 2016 của Chi cục Văn thư – Lưu trữ;

2. Nguyên tắc xét:

- Quá trình xét, công nhận kết quả trúng tuyển của thí sinh phải tiến hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Quy chế được ban hành.
- Kiểm tra, sát hạch thông qua phỏng vấn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự xét tuyển.
- Xét kết quả học tập, bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp (hoặc điểm bảo vệ luận văn) của người dự xét tuyển.
- Việc xét, công nhận kết quả trúng tuyển của thí sinh phải được thông báo và niêm yết công khai, minh bạch.

3. Nội dung và hình thức kiểm tra, sát hạch

a) Nội dung kiểm tra, sát hạch:

Kiểm tra, sát hạch thông qua phỏng vấn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Cụ thể như sau:

- Phần kiến thức chung: Luật Viên chức và một số văn bản hướng dẫn thi hành Luật Viên chức; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng viên chức; Nghị định 27/2012/NĐ-CP ngày 01/01/2012 về kỷ luật viên chức.

- Phần kiến thức chuyên ngành: kỹ năng và kiến thức chuyên môn được đào tạo đối với từng vị trí dự tuyển; kiến thức tổng quát về đơn vị tuyển dụng.

b) Hình thức phỏng vấn:

- Mỗi ứng viên rút thăm ngẫu nhiên một đề phỏng vấn từ bộ đề do Ban kiểm tra, sát hạch chuẩn bị trước. Ứng viên được chuẩn bị 15 phút để trả lời trước Ban kiểm tra, sát hạch. Điểm tối đa của phần phỏng vấn 100 điểm (50 điểm cho kiến thức chung và 50 điểm cho kiến thức chuyên ngành).

4. Cách tính điểm xét tuyển

a) Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

b) Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

c) Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

d) Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

e) Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn tính theo quy định tại Khoản a, Khoản b và Khoản d tại Mục 4 này.

Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì kết quả xét tuyển là tổng số điểm được tính tại Khoản c và Khoản d tại Mục 4 này.

5. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

5.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp (hoặc điểm bảo vệ luận văn) và điểm phỏng vấn, mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Lấy kết quả xét tuyển theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm cần tuyển dụng;

5.2. Trường hợp có 02 người có kết quả xét tuyển bằng nhau ở cùng vị trí cần tuyển dụng thì người có điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm phỏng vấn bằng nhau thì Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên (Khoản 2 Điều 10 Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý biên chế).

5.3. Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên thì Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

5.4. Không thực hiện bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thành viên Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2016 chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Các thành viên Hội đồng được phân công nhiệm vụ có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ hồ sơ phục vụ cho công tác xét tuyển./.